

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2019/HS-ST**  
Ngày: 15/3/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thị Phương Thuý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trung Bắc, ông Lê Văn Cư.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Bón- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tường- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 04/3/2019 đối với bị cáo:

**Đàm Văn T**, sinh năm 1974. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu P, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đàm Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P. Có vợ là Nguyễn Thị C và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 25/6/2012, bị UBND thành phố H áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng (*chấp hành xong ngày 27/6/2014*). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến ngày 29/11/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1990.

Trú quán: xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Anh Trần Trung K, sinh năm 1986.

Trú quán: Số 100B, khu 21, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 9

giờ 00 phút ngày 27/11/2018, Đàm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 34M6-4780 (*mượn của anh Đàm Văn H ở khu Phú Thọ, phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương*) đến khu vực đường tàu thuộc đường Đ, phường B, thành phố H mua của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) một gói Heroine với số tiền 100.000đ rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 9 giờ 40 phút cùng ngày, khi Toàn đi đến trước cửa số nhà 27/44 C, phường B, thành phố H thì bị Công an thành phố H kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Toàn 01 gói nilon màu đen, bên trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (0.5 x 1)cm chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Tại kết luận giám định số 619/KLGD-PC09 ngày 29/11/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đàm Văn T gửi giám định có tổng khối lượng 0,147 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,107gam Heroine.

Quá trình điều tra, Đàm Văn T nhận tội. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho Toàn. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave  $\alpha$  BKS 34M6-4780 cho anh Đàm Văn H.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSTPHD ngày 21/02/2019, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Đàm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi mua và cất giấu ma túy để sử dụng như Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Đàm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Đàm Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/11/2018. Tịch thu tiêu hủy 0,107 gam Heroine hoàn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** *Về hành vi của bị cáo:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 27/11/2018, tại trước cửa nhà số 27/44 C, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Đàm Văn T đang cất giấu trái phép 0,147 gam Heroine để sử dụng thì bị

lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc cất giấu bất hợp pháp chất ma túy trên người để sử dụng. Lượng ma túy bị cáo cất giấu trái phép là 0,147 gam Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:** Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nhưng là người có nhân thân xấu, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng theo Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 25/6/2012 của UBND thành phố H. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung có hiệu quả.

**[3] Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về vật chứng:** 0,107 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[5] Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6] Về tố tụng và các vấn đề khác:** Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý. Anh Đàm Văn H không biết bị cáo sử dụng xe mô tô Wave  $\alpha$  BKS 34M6-4780 của mình làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho anh H là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV

Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt Đàm Văn T **14** (*mười bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/11/2018.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,107 gam Heroine hoàn lại sau giám định.  
*Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.*
4. Về án phí: Buộc Đàm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/3/2019)./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quách Thị Phương Thuý**